

Số: 56 /KH-UBND

Tân Châu, ngày 20 tháng 03 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC năm 2022**

Nhằm nắm bắt, đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Nắm bắt tình hình triển khai công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC năm 2022 tại các cơ quan, đơn vị huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Qua đó, giúp Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đánh giá được thực trạng tình hình triển khai công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC tại đơn vị, địa phương mình, phát huy hơn nữa những ưu điểm cũng như giải pháp khắc phục có hiệu quả những khuyết điểm, tồn tại, hạn chế.

- Đề xuất, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện biểu dương những cá nhân, tổ chức triển khai thực hiện tốt, đồng thời, chấn chỉnh, phê bình các cán bộ, công chức chưa chủ động, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC và kiểm soát TTHC.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC.

##### **2. Yêu cầu**

- Kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc, đúng nguyên tắc, quy trình, kế hoạch, đảm bảo khách quan.

- Qua công tác kiểm tra, rút ra được những vấn đề trọng tâm trong công tác quản lý chỉ đạo, điều hành trong thời gian tới.

- Có kết luận rõ ràng, cụ thể những vấn đề tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC tại địa phương, đơn vị cũng như những kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các cấp có liên quan.

#### **II. NỘI DUNG KIỂM TRA**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác cải cách hành chính**

- Việc ban hành các văn bản triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC (liệt kê cụ thể các văn bản);



- Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính và kiểm soát TTHC (*nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, số cuộc, số lượt, ...*);

- Công tác hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức với cơ quan nhà nước các cấp.

- Công tác tự kiểm tra, nhất là công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

## **2. Cải cách thể chế**

- Việc triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp (*nếu có*).

- Công tác rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật ngành, lĩnh vực.

- Tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đánh giá về hiệu lực, hiệu quả đối với các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được HĐND, UBND các cấp ban hành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Việc công khai và niêm yết TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của 03 cấp chính quyền.

- Việc rà soát, đánh giá quy định, TTHC năm 2022.

- Việc thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết TTHC tại 02 cấp chính quyền (*huyện, xã*).

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC.

## **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Công tác rà soát, phân công, phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý cho các ngành, các cấp trên địa bàn huyện.

- Việc đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **5. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông**

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

- Kiện toàn và bố trí cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

- Kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:



- + Số hồ sơ tiếp nhận phải giải quyết
- + Số hồ sơ đã giải quyết, gồm:
  - . Số hồ sơ giải quyết trước hạn;
  - . Số hồ sơ giải quyết đúng hạn;
  - . Số hồ sơ giải quyết trễ hạn, lý do.
- Việc thực hiện xin lỗi người dân đối với hồ sơ giải quyết trễ hạn.
- Việc thực hiện các nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ Bru chính công ích:
  - + Số TTHC phát sinh hồ sơ dịch vụ công trực tuyến;
  - + Số hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến (*kết quả giải quyết*);
  - + Số TTHC phát sinh hồ sơ dịch vụ Bru chính công ích;
  - + Số hồ sơ thực hiện dịch vụ Bru chính công ích (*số hồ sơ nhận, số hồ sơ trả; kết quả giải quyết*).

#### **6. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các Đề án, Kế hoạch của huyện và thông báo chiêu sinh của tỉnh.
- Công tác kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

#### **7. Cải cách tài chính công**

Việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

#### **8. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước**

- Việc triển khai, sử dụng các hệ thống thông tin nhằm tăng cường trao đổi văn bản điện tử, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành (*văn phòng điện tử, chữ ký số, hộp không giấy, thư điện tử công vụ (@tayninh.gov.vn,...)*); các hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp (*Cổng thông tin điện tử, Một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công, Cổng Hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo,...*).

- Việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

#### **9. Về sáng kiến trong CCHC**

Việc đề xuất, ứng dụng các mô hình mới, cách làm hay.

**10.** Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 07/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về khắc phục các tồn tại, hạn chế về thực hiện Chỉ số CCHC năm 2021.



11. Riêng các đơn vị: Bảo hiểm xã hội huyện, Công an huyện việc thực hiện quy trình giải quyết đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc để đưa ra tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện và các xã, thị trấn.

11. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

### III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

1. Các phòng, ban chuyên môn huyện.
2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
3. Bảo hiểm xã hội huyện, Công an huyện.

### IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

#### 1. Phương pháp kiểm tra

Kiểm tra qua báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương và thành lập Đoàn kiểm tra trực tiếp tại một số đơn vị, địa phương.

2. Thời gian kiểm tra: Trong quý II/2022, cụ thể sẽ có thông báo sau.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Văn phòng HĐND-UBND huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn kiểm tra.
- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện báo cáo theo đúng thời gian quy định.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả và tham mưu kết luận kiểm tra cho Ủy ban nhân dân huyện.

#### 2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra

- Chuẩn bị đầy đủ báo cáo, cung cấp tài liệu, thông tin theo yêu cầu, gửi báo cáo về Văn phòng HĐND-UBND huyện đúng thời gian quy định.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận sau kiểm tra; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót (nếu có) trong công tác CCHC và KSTTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương và báo cáo kết quả thực hiện kết luận kiểm tra cho Ủy ban nhân dân huyện.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận: *ML*

- VP.UBND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu VP. HĐND-UBND huyện. *ML*

CHỦ TỊCH



*ML*  
Nguyễn Thị Thành